ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ QUỲNH PHỤ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/KH-UBND	*Quỳnh Phụ, ngày 17 tháng 6 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Quỳnh Phụ

Luật Tiếp cận thông tin được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp thứ nhất ngày 23 tháng 4 năm 2026, có hiệu thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2026; để triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin được kịp thời, toàn diện, thống nhất và hiệu quả, Thực hiện kế hoách số 221/KH - UBND tỉnh ngày 09 tháng 06 năm 2026 Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Phụ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Quỳnh Phụ, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trên địa bàn xã.

b) Xác định rõ trách nhiệm, phân công cụ thể nhiệm vụ của các phòng, ban, trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên phạm vi toàn xã.

c) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các phòng, ban, ngành xã trong việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên liên tục và hiệu quả giữa các phòng, ban, ngành, Văn phòng HĐND và UBND xã các tổ chức liên quan trong quá trình triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

c) Nội dung công việc phải rõ ràng, cụ thể, gắn với vai trò, trách nhiệm của cơ quan, được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức liên quan trong các hoạt động triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin.

d) Người đứng đầu cơ quan, được giao nhiệm vụ chủ động, chịu trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này bảo đảm theo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm.

đ)Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra; kịp thời báo cáo, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND;

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, tổ chức liên quan.

- Sản phẩm: Các hội nghị quán triệt, tuyên truyền; tài liệu tuyên truyền, hỏi - đáp pháp luật về tiếp cận thông tin, chuyên mục "*Tư vấn pháp luật*" trực tiếp trên sóng phát thanh của xã, trang hoặc cổng thông tin điện tử về phổ biến, giáo dục pháp luật, tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và các mô hình, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp khác.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo

2. Tham gia xây dựng văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND - UBND, Phòng Kinh tế.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Sản phẩm: Văn bản tham gia.

- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

a) Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin

- Nội dung: Công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định tại điểm u khoản 1 Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

b) Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin

- Nội dung: Rà soát đội ngũ công chức, để có biện pháp bố trí công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc công nghệ thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định; lập công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ

cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Luật Tiếp cận thông tin

a) Công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của xã

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND - Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành xã.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

b) Lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Luật Tiếp cận thông tin

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và Ủy ban nhân dân xã

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 01 tháng 9 năm 2026.

5. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin

- Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được giao; kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật (nếu cần thiết) để bảo đảm tính phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND - UBND, các phòng, ban, ngành.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Các phòng, ban, ngành gửi kết quả rà soát văn bản về Văn phòng HĐND và UBND trước ngày 20 tháng 7 năm 2026.

+ Văn phòng HĐND và UBND tổng hợp kết quả rà soát văn bản về Sở Tư pháp trước ngày 25 tháng 7 năm 2026.

6. Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của UBND xã xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị

a) Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của UBND xã.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Rà soát, phân loại thông tin công dân được tiếp cận, thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, bảo đảm tính

bí mật của thông tin trước khi cung cấp; lập danh mục thông tin phải được công khai

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Tổ chức tập huấn chuyên sâu về nội dung của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành tổ chức liên quan.

- Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

8. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành các tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các phòng, ban, ngành theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

IV. TỔ CHỰC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành xã các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã và Sở Tư pháp theo quy định.

2. Phòng kinh tế

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bố trí kinh phí cho việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Các phòng, ban, ngành xã.

a) Căn cứ phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

b) Tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trong phạm vi chức năng, lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, địa phương mình quản lý.

c) Báo cáo Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện *(qua Văn phòng HĐND và UBND)* để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã và Sở Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các các phòng, ban, ngành, cơ quan có liên quan kịp thời phản ánh bằng văn bản về Văn phòng HĐND và UBND để tổng hợp, báo cáo UBND xã để chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ngành liên quan;
- Các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thị Nhẫn